

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2019/HS-ST
Ngày 24 - 5 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hồng Biên
- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thế Thư - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lam - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2019/TLST - HS, ngày 09 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2019/QĐXXST - HS, ngày 17 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức H, sinh ngày 07 tháng 8 năm 1985, tại thành phố Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn N, xã P, huyện C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình A (đã chết) và bà Đỗ Thị L; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bắt tạm giữ từ ngày 14 tháng 4 năm 2019 chuyển tạm giam ngày 17 tháng 4 năm 2019; có mặt.

- ***Bị hại:*** Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Thôn Ngoài, xã Phù Long, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- ***Người làm chứng:*** Anh Nguyễn Văn N; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ, ngày 12 tháng 4 năm 2019, Nguyễn Đức H đang đi bộ ở thôn N, xã P khi đi ngang qua nhà bà Nguyễn Thị H thì phát hiện trong sân có 02 chiếc xe máy nên nảy sinh ý định trộm cắp để lấy tiền ăn tiêu và sử dụng ma túy. H trèo tường rào vào trong sân thấy chiếc xe máy nhãn hiệu Future X, biển kiểm soát 16R3-0581 có chìa khóa H liền dắt xe ra khỏi cổng khoảng 15 mét thì lên xe nổ máy điều khiển xe xuống thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải. Khi đến thị trấn Cát Bà, Hoàn vào quán của anh Vũ Tuấn Đ chơi điện tử đến chiều ngày 13 tháng 4 năm

2019 hết 60.000 đồng. Do không có tiền trả nên H bảo anh Đ để lại chiếc xe máy ở quán và mượn 20.000 đồng để đi phương tiện công cộng về nhà ở xã P. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày H quay lại trả tiền và lấy xe đi về nhà khi đi đến khu vực M thuộc xã P thì bị Công an huyện Cát Hải phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐGD, ngày 16 tháng 4 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cát Hải kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Future X, biển kiểm soát 16R3-0581 đã qua sử dụng có giá trị 10.500.000 đồng.

Nguyễn Đức H bị bắt tạm giữ từ ngày 14 tháng 4 năm 2019 sau đó chuyển tạm giam.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải đã trả lại cho bà Nguyễn Thị H chiếc xe máy mà H đã trộm cắp.

Đối với anh Vũ Tuấn Đ không biết chiếc xe H để lại quán là tài sản trộm cắp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải không có cơ sở xử lý.

Tại phiên tòa bị cáo khai: Tối ngày 12 tháng 4 năm 2019 bị cáo đang đi bộ ở thôn N, xã P khi đi qua ngang nhà bà Nguyễn Thị H thì phát hiện trong sân có 02 chiếc xe máy nên nảy sinh ý định trộm cắp để lấy tiền ăn tiêu và sử dụng ma túy. Bị cáo trèo tường rào vào trong sân trộm cắp chiếc xe máy nhãn hiệu Future X, biển kiểm soát 16R3-0581 rồi điều khiển xe xuống thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải. Đến thị trấn Cát Bà, bị cáo vào quán của anh Vũ Tuấn Đ chơi điện tử đến chiều ngày 13 tháng 4 năm 2019 hết 60.000 đồng. Do không có tiền trả nên bị cáo bảo anh Đ để lại chiếc xe máy ở quán và mượn 20.000 đồng để đi xe buýt về xã P. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày bị cáo quay lại trả tiền và lấy xe đi về nhà khi đi đến khu vực M thuộc xã P thì bị Công an huyện Cát Hải phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Bị hại là bà Nguyễn Thị H khai: Vào khoảng 18 giờ, ngày 12 tháng 4 năm 2019 sau khi đi làm về bà để chiếc xe máy Future X, biển kiểm soát 16R3-0581 ở sân nhà mình, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa xe. Vào khoảng 21 giờ thì bà sang nhà hàng xóm chơi khi về thì phát hiện chiếc xe máy đã bị mất và bà đã làm đơn trình báo với Công an huyện Cát Hải. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải đã thu hồi tài sản trộm cắp trả lại cho bà và bà không yêu cầu bồi thường thêm gì đồng thời đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn N khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải: Vào khoảng 23 giờ ngày 13 tháng 4 năm 2019 anh đang đi ở đường 356 thuộc khu vực xã P, huyện Cát Hải anh có chứng kiến tổ công tác Công an huyện Cát Hải cùng Công an xã Phù Long kiểm tra, bắt giữ Nguyễn Đức H cùng chiếc xe máy Future X, biển kiểm soát 16R3-0581.

Từ những hành vi nêu trên tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKS, ngày 08 tháng 5 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Đức H về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải giữ quyền công tố và tranh luận hành vi phạm tội của bị cáo là lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu tài sản để rồi chiếm đoạt tài sản của họ. Tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị là 10.500.000 đồng. Như vậy hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự mà Viện Kiểm sát đã truy tố. Đại diện Viện Kiểm sát phân tích tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Đức H từ 9 tháng tù đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát về tội danh cũng như về hình phạt, tuy nhiên bị cáo biết mình vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về đoàn tụ với gia đình, với xã hội để làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Cát Hải, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Các Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, Quyết định tạm giữ, Lệnh tạm giam đều căn cứ vào những quy định của Bộ luật Hình sự và Bộ luật Tố tụng hình sự đồng thời được Viện Kiểm sát cùng cấp phê chuẩn. Các biên bản bắt người để tạm giữ, tạm giam, thu giữ tang vật, Quyết định trưng cầu định giá tài sản, Kết luận định giá tài sản đều được các Cơ quan tiến hành tố tụng tuân thủ nghiêm ngặt theo đúng trình tự quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Việc tổng đạt các giấy tờ tố tụng cho bị can, bị cáo, bị hại, người làm chứng được đảm bảo, đúng thời gian, đúng pháp luật.

[3] Hội đồng xét xử tiến hành phiên tòa đúng trình tự theo quy định Bộ luật Tố tụng hình sự, đảm bảo việc xét xử trang nghiêm, đảm bảo quyền cho những người được tham gia tố tụng tại phiên tòa.

[4] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

- Về chứng cứ:

[5] Bị cáo Nguyễn Đức H khai: Tôi ngày 12 tháng 4 năm 2019 bị cáo đang đi bộ ở thôn N, xã P khi đi qua ngang nhà bà Nguyễn Thị H thì phát hiện trong sân có 02 chiếc xe máy nên nảy sinh ý định trộm cắp để lấy tiền ăn tiêu và sử dụng ma túy. Bị cáo trèo tường rào vào trong sân trộm cắp chiếc xe máy nhãn hiệu Future X, biển kiểm soát 16R3-0581. Sau khi trộm cắp bị cáo điều khiển xe xuống thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải vào quán của anh Vũ Tuấn Đ chơi điện tử đến chiều ngày 13 tháng 4 năm 2019 hết 60.000 đồng. Do không có tiền trả nên bị cáo bảo anh Đ để lại chiếc xe máy ở quán và mượn 20.000 đồng để đi xe buýt về xã P. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày bị cáo quay lại trả tiền và lấy xe đi về nhà khi đi đến khu vực M thuộc xã P thì bị Công an huyện Cát Hải phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

[6] Tại bản Kết luận định giá số 07/KL-HĐGD ngày 16/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cát Hải kết luận: 01 xe mô tô Future X, biển kiểm soát 16R3-0581 đã qua sử dụng có giá trị là 10.500.000 đồng

[7] Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận những chứng cứ buộc tội, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, cũng như chấp nhận Quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKS, ngày 08 tháng 5 năm 2019 truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[8] Lời khai trên đây của bị cáo phù hợp với nội dung bản Quyết định truy tố mà Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với tang vật đã thu giữ, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

- Về áp dụng pháp luật:

[9] Hành vi phạm tội của các bị cáo là lén lút, lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của người có tài sản để rồi chiếm đoạt tài sản của họ. Tài sản các bị cáo chiếm đoạt có giá trị là 10.500.000 đồng.

[10] Từ những phân tích trên đây có đủ cơ sở để kết luận: Nguyễn Đức H phạm tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Như vậy Quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[11] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tuy nhiên hành vi phạm tội của bị cáo gây mất trật tự trị an, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị của địa phương vì vậy cần phải đưa bị cáo ra xét xử để làm gương răn đe kẻ khác. Mặt khác bị cáo là người nghiện ma túy vì vậy cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tính giáo dục và phòng ngừa chung.

[12] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, mặt khác tài sản chiếm đoạt có giá trị không lớn đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do đó cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về đoàn tụ với gia đình, với cộng đồng để làm lại cuộc đời.

[13] Trách nhiệm dân sự: Tài sản các bị cáo chiếm đoạt đã trả lại cho bị hại, mặt khác bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[14] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, mức chịu án phí căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Nguyễn Đức H 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 14 tháng 4 năm 2019.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP. Hải Phòng;
- PV 27 Công an TP. Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Cát Hải;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải;
- Công an huyện Cát Hải;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải;
- Bị hại;

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Hồng Biên

- Bị cáo;- Lưu: Hồ sơ vụ án